

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT MỸ ĐÌNH

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông
năm học 2024 - 2025**

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 12	Lớp 11	Lớp 10	
I	Điều kiện tuyển sinh	- HS học hết lớp 12 đủ điều kiện thi theo quy định về đánh giá	- HS học hết lớp 11 đủ điều kiện lên lớp theo quy định về đánh giá	- Theo điều kiện quy định về tuyển sinh vào lớp 10 của Sở GD	
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ	Đúng chương trình chuẩn	Đúng chương trình chuẩn	Đúng chương trình chuẩn	
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	Có sự phối hợp 3 lực lượng thường xuyên nghiêm túc	Có sự phối hợp 3 lực lượng thường xuyên nghiêm túc	Có sự phối hợp 3 lực lượng thường xuyên nghiêm túc	
IV	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học, tin học ...)	Đảm bảo phục vụ giảng dạy, học tập	Đảm bảo phục vụ dạy, học tập	Đảm bảo phục vụ dạy, học tập	
V	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém; thực hiện chuyên đề, ngoại khoá, h/d tập thể	Bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém; Thực hiện Chuyên đề, ngoại khoá, h/d tập thể	Bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém; Thực hiện Chuyên đề, ngoại khoá, h/d tập thể	
	Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý,	Đạt	Đạt	Đạt	

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 12	Lớp 11	Lớp 10	
VI	phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục	chuẩn và trên chuẩn	chuẩn và trên chuẩn	chuẩn và trên chuẩn	
VII	Kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	Tốt nghiệp 100%	Lên lớp đạt 100%	Lên lớp đạt 100%	
VIII	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Trên 95% tiếp tục học Đại học	100% hs tiếp tục học tại trường	100% hs tiếp tục học tại trường	

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Thu Hà

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT MỸ ĐÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục phổ thông,
năm học 2024 - 2025**

ST T	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	32	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	32	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
5	Số phòng học bộ môn	9	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	
7	Bình quân lớp/phòng học	1.3	
8	Bình quân học sinh/lớp	44.4	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	9.723	5.2
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	2.812	1.5
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1946.9	1.04
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	486.8	0.26
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	120	0.06
3	Diện tích thư viện (m ²)	260	0.14
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	460	0.25
5	Diện tích phòng khác (....)(m ²)		
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Khối lớp 10	1	0.07
2	Khối lớp 11	1	0.07
3	Khối lớp 12	0	0
4	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)	3.785	-
5			
VII I	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	120	15.6 học sinh /bộ

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng	Số lượng	Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	2	0.05
2	Cát xét	0	0
3	Đầu Video/dầu đĩa	0	0
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	42	1
5	Thiết bị khác...		
..			

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	60
XI	Nhà ăn	140

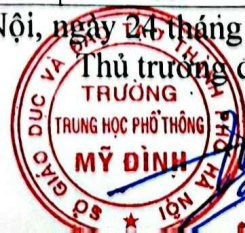
	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	08		24		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGĐT ngày 02/4/2007 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024.

Thủ trưởng đơn vị

HIỆU TRƯỞNG
Nam Sơn Thu Hà

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT MỸ ĐÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2024-2025**

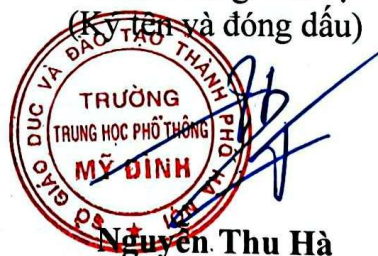
STT	Nội dung	Tổng số	Hình thức tuyển dụng		Trình độ đào tạo						Ghi chú
			Tuyển dụng trước ND 116 và tuyển dụng theo ND 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo ND 111)	TS	ThS	ĐH	CD	TCCN	Dưới TCCN	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên										
I	Giáo viên	77	47	30	1	33	42	0	1	0	
	Trong đó số giáo viên dạy môn:										
1	Toán	12	6	6	0	7	5	0	0	0	
2	Lý	7	3	4	0	3	4	0	0	0	
3	Hóa	5	3	2	0	5	0	0	0	0	
4	Văn	11	7	4	0	6	5	0	0	0	
5	Sử	4	3	1	0	3	1	0	0	0	
6	Địa	4	2	2	0	0	4	0	0	0	
7	Tin	5	3	2	0	3	2	0	0	0	
8	Ngoại ngữ	10	5	5	0	4	6	0	0	0	
9	GD TC	5	3	2	0	0	5	0	0	0	
10	GD QPAN	2	2	0	0	1	1	0	0	0	
11	Sinh	3	2	1	0	1	2	0	0	0	
12	Công nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
14	GD KT-PL	2	2	0	0	0	2	0	0	0	
II	Cán bộ quản lý										
1	Hiệu trưởng	1	1	0	0	1	0	0	0	0	
2	Phó hiệu trưởng	2	2	0	1	1	0	0	0	0	
III	Nhân viên										
1	Nhân viên văn thư	1	1	0	0	0	1	0	0	0	

STT	Nội dung	Tổng số	Hình thức tuyển dụng		Trình độ đào tạo						Ghi chú
			Tuyển dụng trước ND 116 và tuyển dụng theo ND 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo ND 111)	TS	ThS	ĐH	CĐ	TCCN	Dưới TCCN	
2	Nhân viên kế toán	1	1	0	0	0	1	0	0	0	
3	Thủ quỹ	0									
4	Nhân viên y tế	1	0	1	0	0	0	0	1	0	
5	Nhân viên thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
6	Nhân viên TB, TN	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
7	Nhân viên tạp vụ	3	0	3	0	0	0	0	0	3	
8	Nhân viên bảo vệ	4	0	4	0	0	0	0	0	4	

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Thu Hà